|  |
| --- |
|  |

Nghiên cứu sử dụng hệ thống 

GVHD: Trần Lương Quốc Đại

Nhóm 4: Đặng Hữu Hoàng Chương

Điêu Chính Lữ

Nguyễn Hoàng Thuận

Huỳnh Văn Thành

# Giới thiệu - Introduction

Moodle (viết tắt của Modular Object-Oriented Dynamic Learning Environment) được sáng lập năm 1999 bởi [Martin Dougiamas](http://vi.wikipedia.org/wiki/Martin_Dougiamas), người tiếp tục điều hành và phát triển chính của dự án. Do không hài lòng với hệ thống LMS/LCMS thương mại WebCT trong trường học Curtin của Úc, Martin đã quyết tâm xây dựng một hệ thống LMS mã nguồn mở hướng tới giáo dục và người dùng hơn. Từ đó đến nay Moodle có sự phát triển vượt bậc và thu hút được sự quan tâm của hầu hết các quốc gia trên thế giới và ngay cả những công ty bán LMS/LCMS thương mại lớn nhất như BlackCT (BlackBoard + WebCT) cũng có các chiến lược riêng để cạnh tranh với Moodle.

Moodle là một nền tảng cho học trực tuyến có mã nguồn mở. Moodle có một số lượng rất lớn người sử dụng với 64.417 website đã đăng ký tại 235 quốc gia với 71.111.700 người sử dụng tại 7.419.742 khóa học (vào năm 2014) [Trích dẫn](https://moodle.org/stats/).

Moodle nổi bật là thiết kế hướng tới giáo dục, dành cho những người làm trong lĩnh vực giáo dục.

Moodle thực chất là gói phần mềm thiết kế để giúp đỡ các nhà giáo dục tạo các khóa học trực tuyến có chất lượng. Hệ thống học trực tuyến đôi khi còn được gọi là hệ thống quản lý học tập (LMS), hệ thống quản lý khóa học (CMS), môi trường học tập ảo (VLE), giáo dục bằng phương pháp giao tiếp qua máy tính (CMC), hoặc chỉ đơn giản là giáo dục trực tuyến.

# Cài Đặt – Installation

## Chuẩn bị

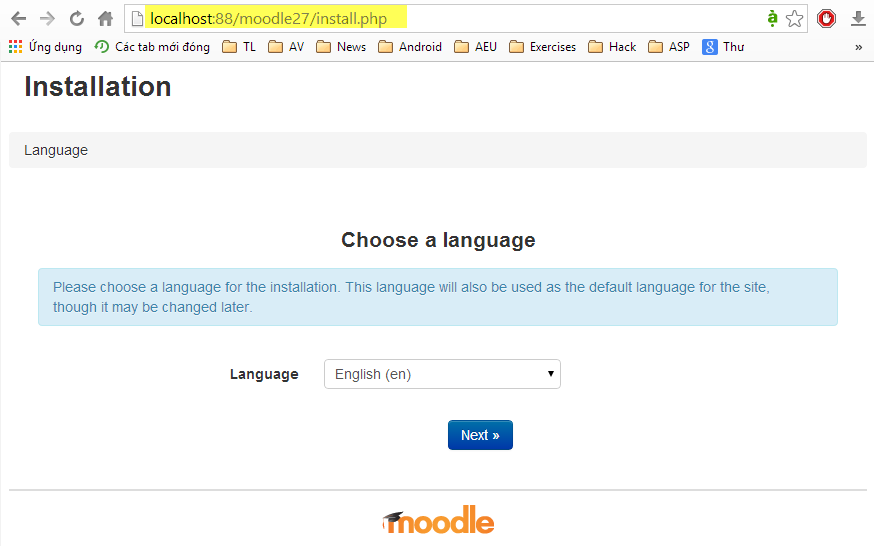
Hiện nay có một số nơi bạn có thể lấy code Moodle, bạn nên lấy mã Moodle từ moodle.org.

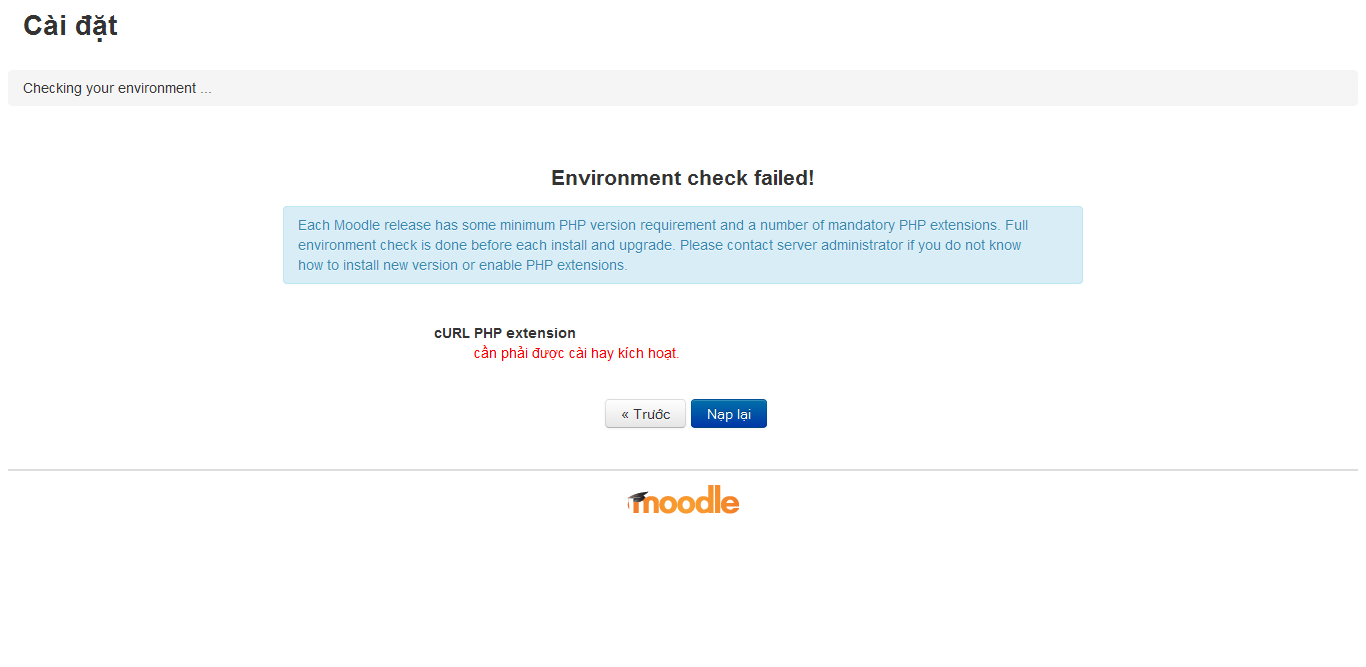
Máy chủ web ([WampServer](http://sourceforge.net/projects/wampserver/?source=recommended), [XAMPP](http://sourceforge.net/projects/xampp/?source=recommended)) nếu cài moodle ở localhost.

Chép mã nguồn moodle đã download vào thư mục chứa website của server (đường dẫn mặc định trong Wamp server là C:\wamp\www\)

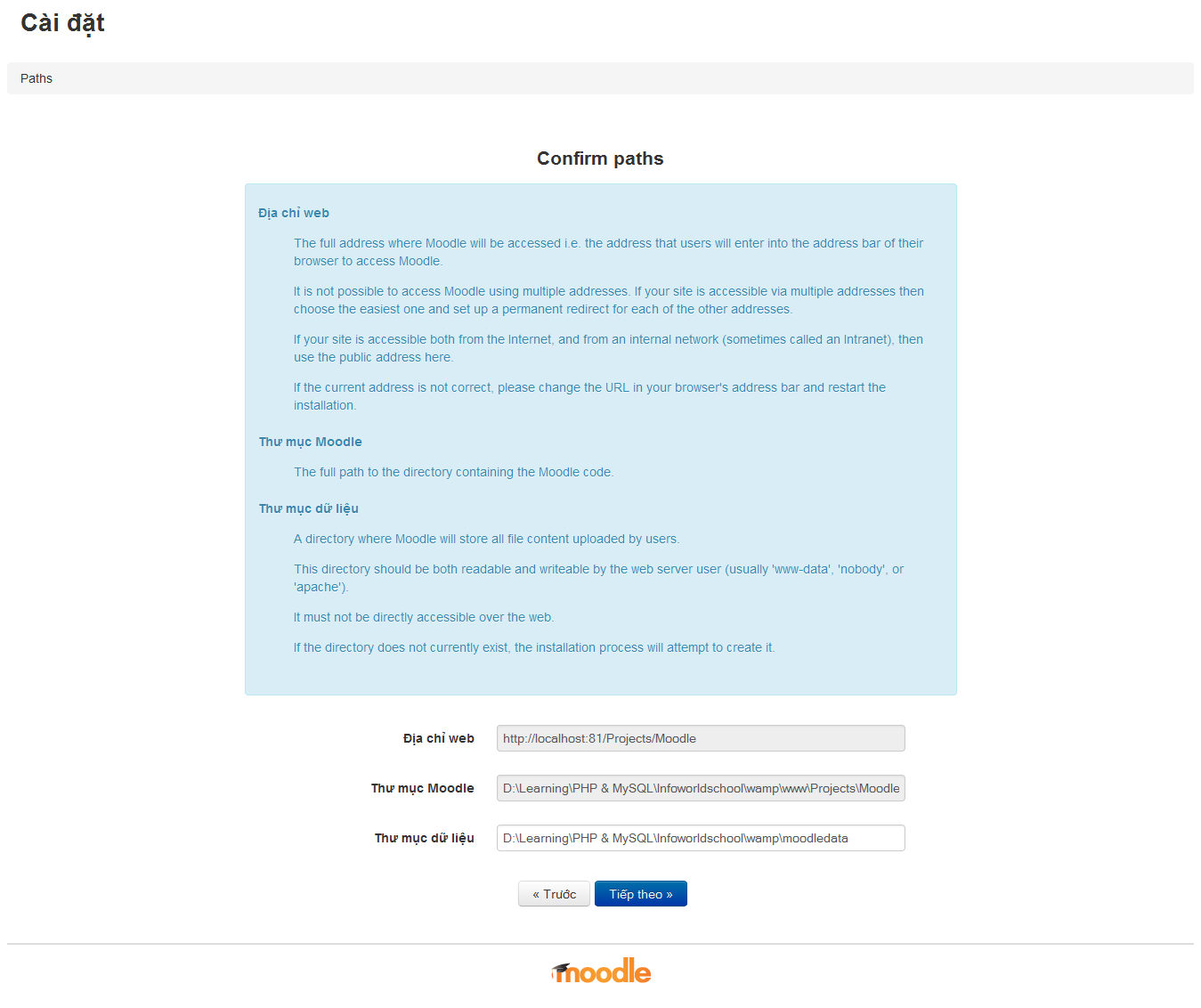
## Cài Đặt

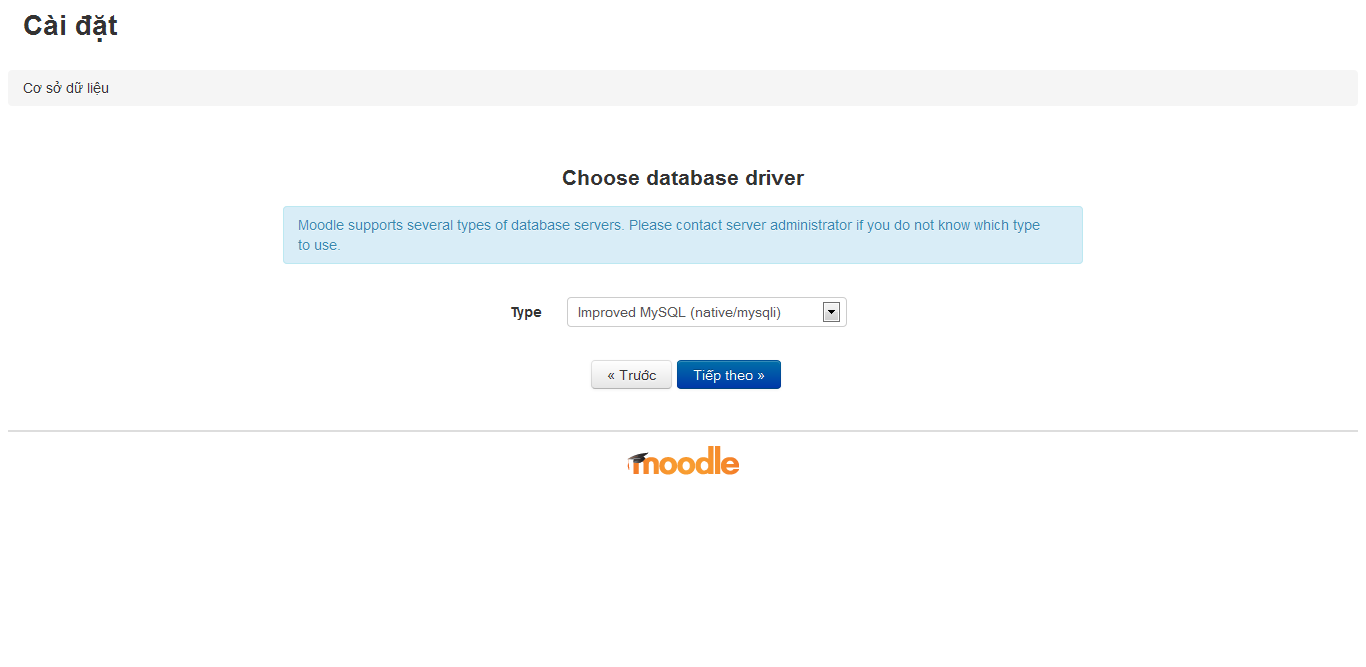
Vào webserver của bạn xẽ có thư mục Moodle mà bạn đã sao chép. Chọn vào Moodle, trang webserver xẽ tự chuyển vào trang install.php trong thư mục Moodle và có giao diện như sau:

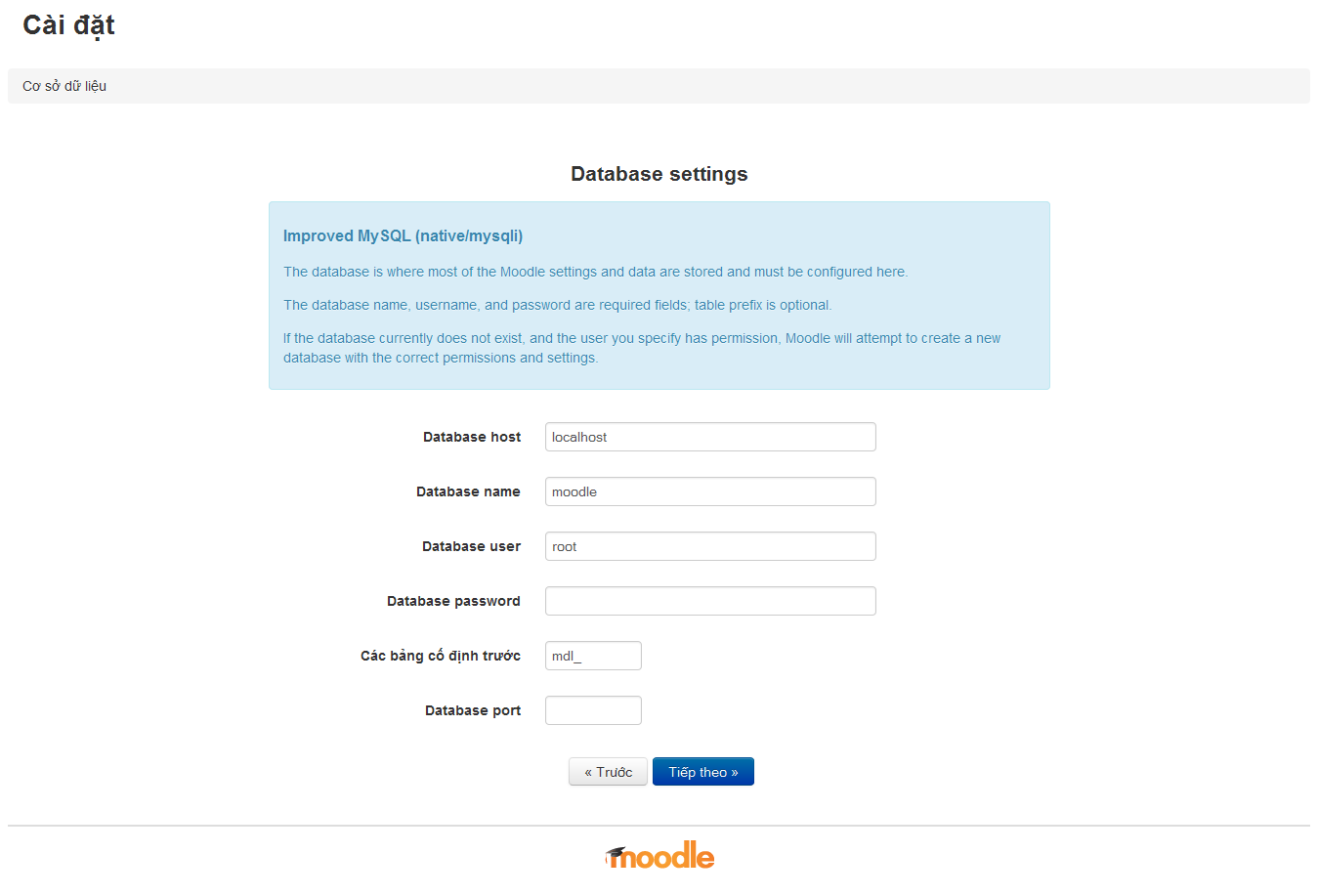


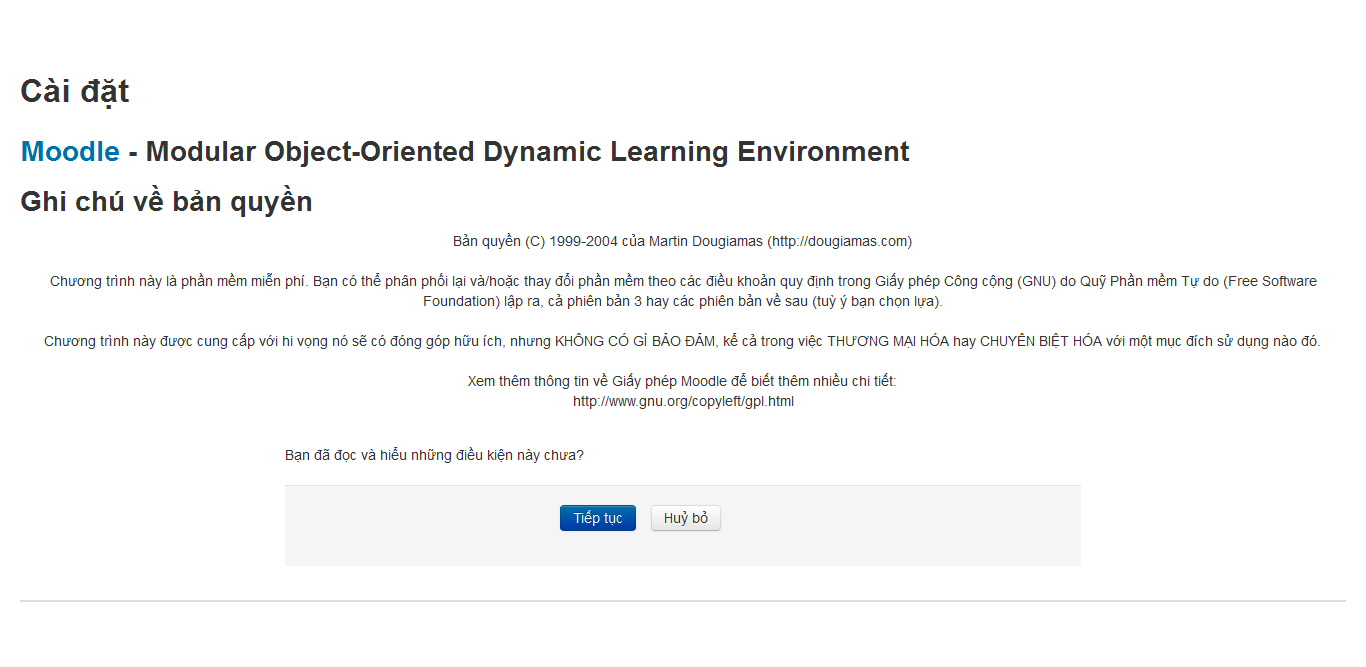
Yêu cầu chọn ngôn ngữ, ở đây chúng ta chọn Tiếng Việt sau đó click tiếp tục trang web chuyển vào trang kiểm tra các môi trường hổ trợ cài đặt, nếu xảy ra lỗi thì sẽ được thông báo như sau:

Trong demo này thì chúng ta chưa kích hoạt cURL trong PHP extension. Bây giờ chúng ta vào thư mục PHP extension và chọn php\_curl, server xẽ tự động khởi động lại và kích hoạt cURL. Chúng ta refresh lại trang xảy ra lỗi thì thì web sẽ chuyển đến trang tạo thư mục dữ liệu có giao diện như sau:

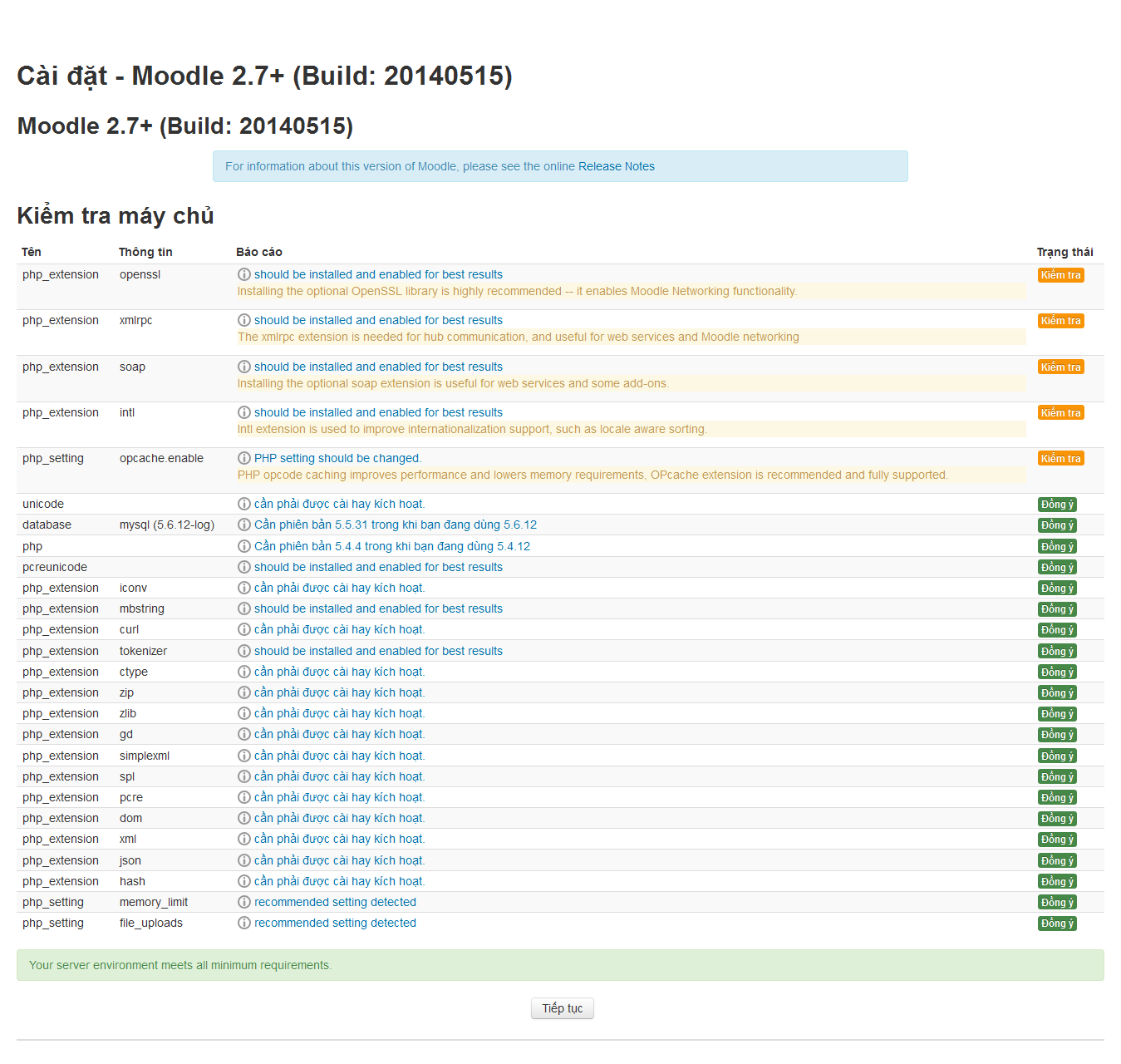


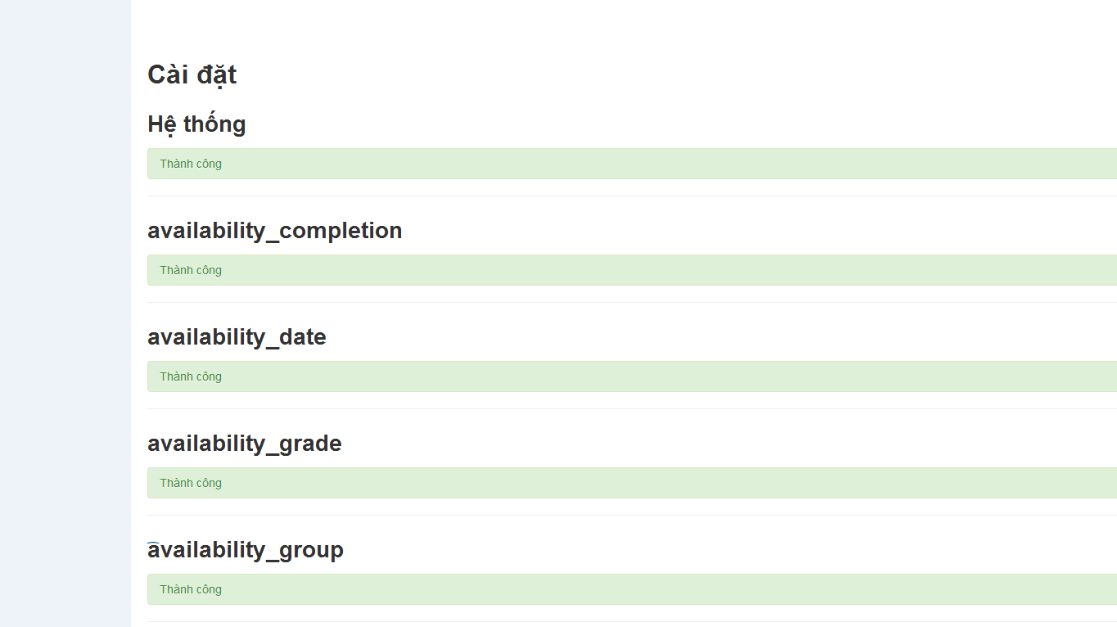
Ở trang này thì địa chỉ web và thư mục Moodle thì không thay đổi được nhưng thư mục dữ liệu chúng ta có thể thay đổi ở một nơi khác. Chúng ta để mặc định và chọn tiếp tục trang web chuyển đênq trang có giao diện như sau:

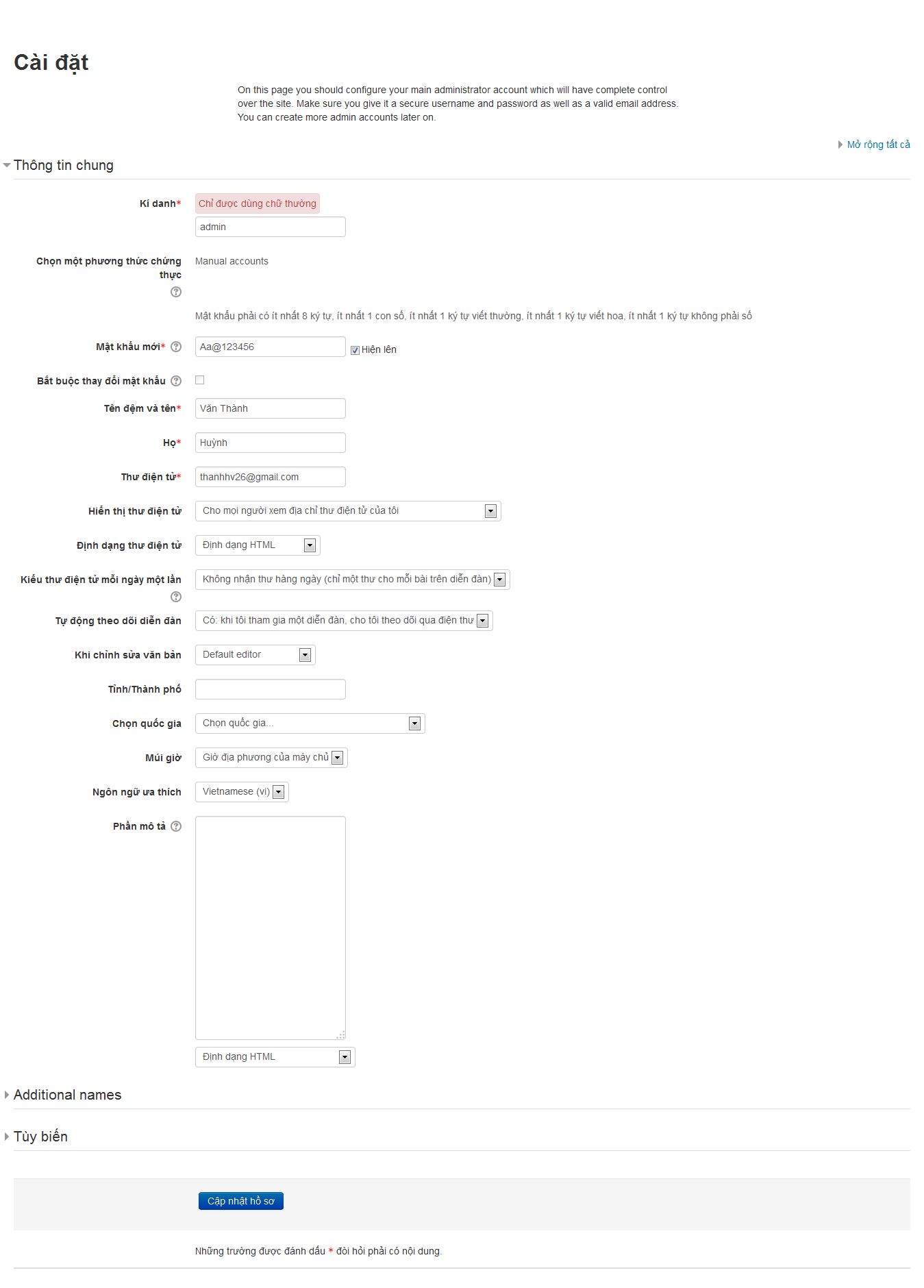
Trang này yêu cầu chúng ta chọn kiểu cơ sở dữ liệu. Vì Moodle đang sử dụng dữ liệu của MySQL nên chúng ta chọn kiểu Improved MySQL (native/mysql li) sau đó click tiếp tục một trang mới xuất hiện có giao diện như sau:  


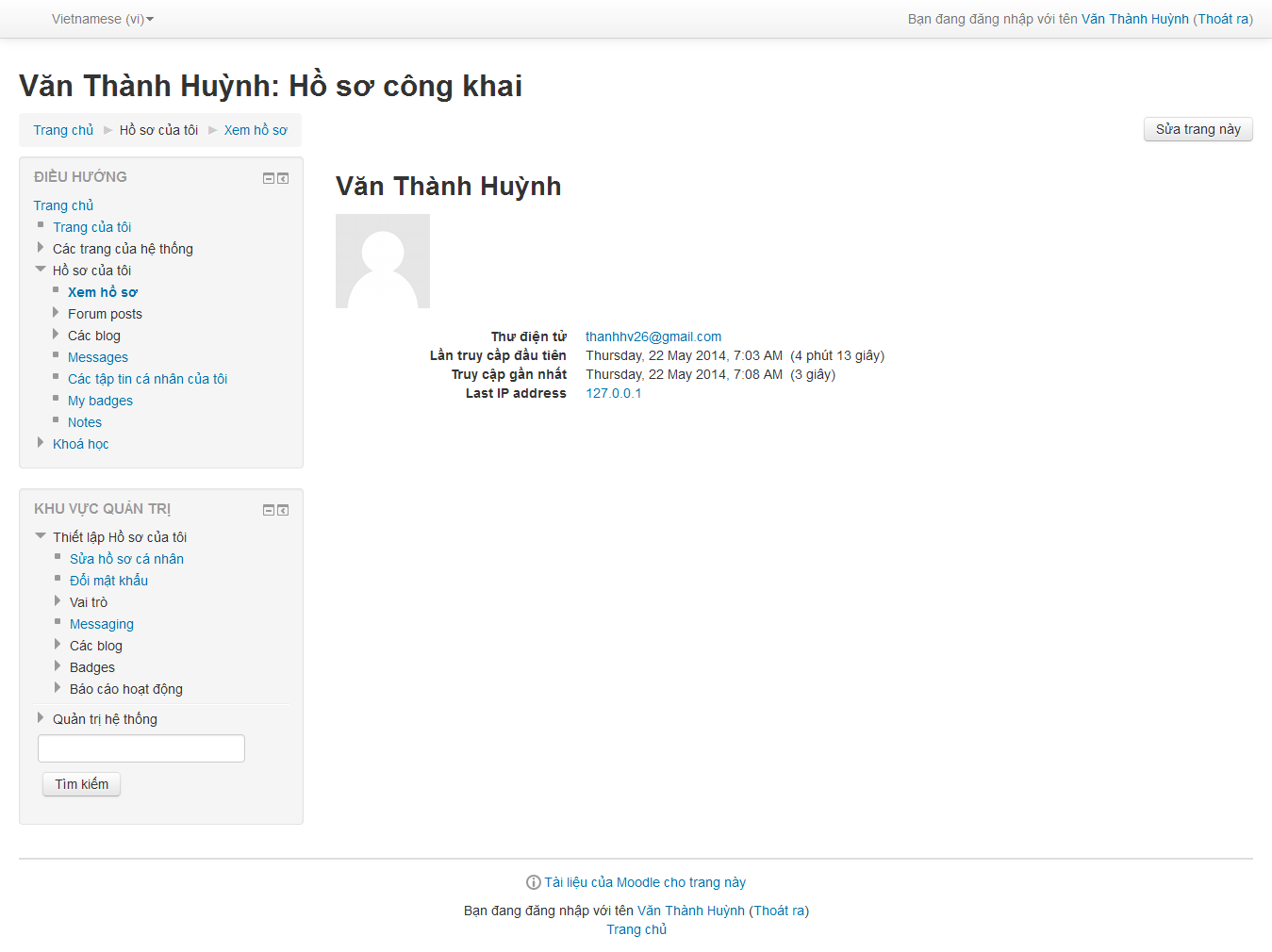
Trong trang này xẽ giúp chúng ta tạo ra một cơ sở dữ liệu cho Moodle. Databse host là nơi mà chúng ta lưu databse. Databse name là tên của databse mà chúng ta xẽ tạo ra. Chúng ta có thể đổi tên databse khác, trong trường hợp này chúng ta để mặc định tên databse là moodle và nhập database user là root và không có đặt database pass thì bỏ trống. nhấn tiếp theo sau đó chúng ta vào phpmyadmin xẽ có database tên là moodle. Vậy là chúng ta đã tạo thành công mysql cho Moodle. Khi chọn tiếp theo thì một trang mới xuất hiện:  


Trang này là trang ghi chú bản quyền của Moodle. Chúng ta nên đọc qua một lần để biết về bản quyền của Moodle. Sau đó click tiếp tục xẽ xuất hiện một trang mới:



Ở đây chúng ta còn thiếu một vài environment. Chúng ta nên kích hoạt hay cài đặt đầy đủ để hổ trợ tốt nhất cho Moodle. Chúng ta vào thư mục PHP -> PHP extension -> sau đó click vào các environment chưa được kích hoạt hay chưa cái đặt. Xong server xẽ tự khởi động lại và các environment xẽ được kích hoạt. chúng ta refresh lại để kiểm tra các environment đã kích hoct5 đầy đủ chưa. Nếu đã kích hoạt đầy đủ thì click tiếp tục một trang mới xẽ xuất hiện

Trang này trang cài đặt hệ thống. dùng để thông báo các chương trình đã cài đặt thành công. Đợi đến khi cái đặt xong tất cả thì cuối trang xẽ có nút tiếp tục. chúng ta click vào tiếp tục và hiện ra trang có giao diện như sau:  


Cho phép chúng ta cài đặt thông tin của người quản trị Moodle này. Trong phần thông tin chung có ký danh, tên đệm và tên, họ, thư điện tử là bắt buộc nhập vào. Chúng ta có thể nhập một số thông tin khác ở bên dưới. sau khi nhập đầy đủ các thông tin thì click nút Cập nhật hồ sơ sau đó trang xem hồ sơ của admin được hiện ra như sau:

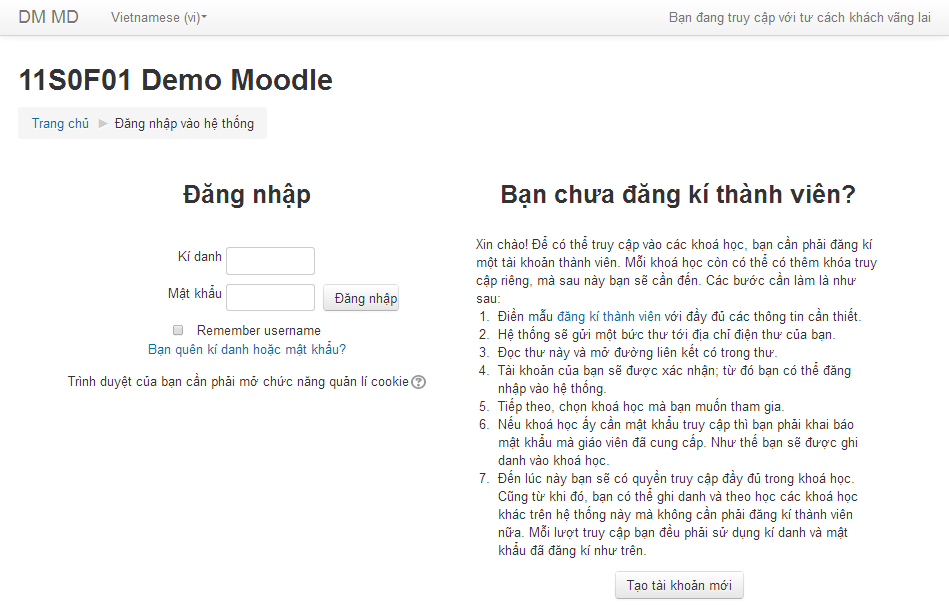
Đến đây quá trình cài đặt Moodle cơ bản đã hoàn tất.

# Nâng Cấp - Upgrading

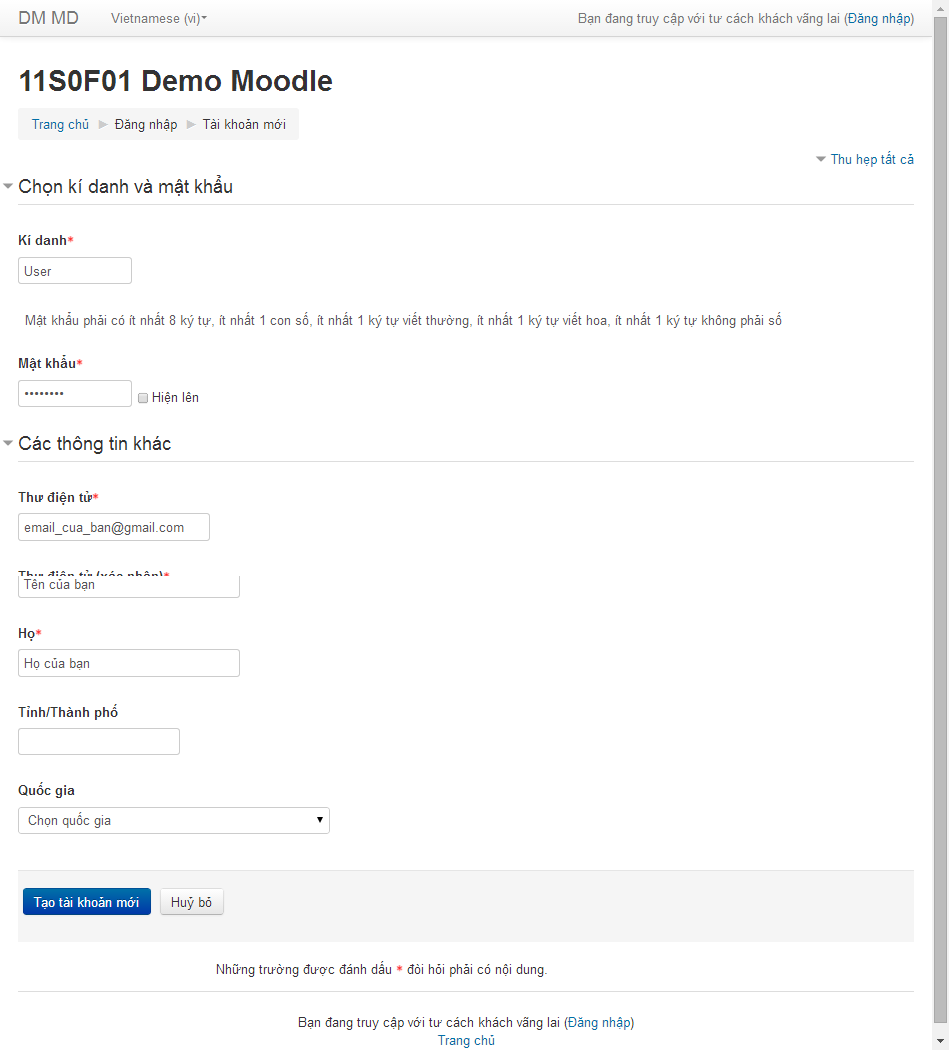
# Cơ Bản Về Hệ Thống Moodle - Moodle Basics

## Tạo tài khoản

Ngay bên cạnh ô chọn ngôn ngữ hiển thị, bạn sẽ thấy có nút Đăng Nhập. khi nhấp vào nút này thì Moodle sẽ chuyển bạn tới trang đăng nhập của hệ thống.



Moodle có một số tùy chọn để xác thực người dùng, bao gồm email dựa trên tự đăng ký , nơi bạn tạo tài khoản riêng của bạn. Nếu bạn đã có tài khoản, hãy nhập thông tin tài khoản và tiến hành đăng nhập. Nếu muốn đăng ký mới, làm theo các bước sau:

* Chọn liên kết “đăng ký thành viên” hoặc bấm nút “Tạo tài khoản mới”.
* Điền các thông tin cần thiết và email hợp lệ, hệ thống sẽ gửi liên kết xác nhận để kích hoạt tài khoản.
* Bấm nút “Tạo tài khoản mới”. 
* Mở hộp mail và xác nhận tài khoản của bạn.
* Sau khi kích hoạt, bạn có thể sử dụng tài khoản đã đăng ký để đăng nhập.
* Bây giờ, tài khoản bạn đã cơ bản sử dụng được, nhưng tài khoản bạn vẫn chưa liên kết với bất kỳ khóa học nào(trừ các khoác học công khai và cho phép khách vãng lai). Quản lý sẽ chỉ định bạn vào các khóa học mà bạn học hoặc dạy.

## Tổng quan về khóa học

# Tạo Và Quản Lý Nội Dung - Creating and Managing Content

# Quản Lý Lớp - Managing Class

# Quản Lý Diễn Đàn, Chat và Tin Nhắn - Forums, Chats, and Messaging

# Quản Lý Quizzes

# Quản Lý Assignments

# Glossaries

# Lessons

# Wikis

# Blogs

# Databases

# Grades and Scales

# Surveys and Choices

# Moodle Administration

## Notifications

## Users

## Courses

## Location

## Language

## Modules

## Security

## Appearance

## Front Page

## Server

## Networking

## Reports

## Miscellaneous

## Moodle Support